

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật tổ tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy:

[1] Đơn khởi kiện đề ngày 12/7/2021; đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung đề ngày 20/12/2021 và 09/01/2022 của ông Cao Minh X yêu cầu: Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp Giấy chứng nhận XXXXXX/1750/2002/QĐ-UB (H), Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 30/12/2002 cấp cho bà Lê Thị T và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số XXXXXX, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận XXXX, cấp cho bà Lê Thị T, ông Đặng Ngọc A thừa đất số XX, tờ bản đồ số XX, tại thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

[2] Trong các đơn khởi kiện đề ngày 12/7/2021, 20/12/2021, 09/01/2022 của ông Cao Minh X đều trình bày "*Ngày 11/3/2019, UBND thị trấn S có mời tôi làm việc và yêu cầu tôi phải dỡ dọn toàn bộ tài sản cũng như xưởng cưa mà con tôi đang sử dụng, nếu không thì sẽ cưỡng chế lán trại của con tôi cũng như phạt tiền nếu không chấp hành vì thửa đất số XX này UBND huyện T đã cấp sổ cho hộ của bà Lê Thị T*".

[2.1] Tại Biên bản hòa giải không thành ngày 08/5/2019, của UBND thị trấn S, ông Phạm Văn N là người đại diện theo ủy quyền của ông Cao Minh X trình bày "*Trong khi cha tôi sử dụng ổn định từ trước đến nay nhưng Nhà nước lại cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho vợ chồng ông Đặng Ngọc A, bà Lê Thị T. Tại sao bà T không yêu cầu cha tôi giao mặt bằng tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*".

[2.2] Ý kiến của Hội đồng hòa giải "*Năm 2002, căn cứ Nghị định 60 của Chính Phủ trên địa bàn thị trấn S thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân trên địa bàn, hiện các thửa đất tại thời điểm 2002 đã được xác định ranh giới, thửa đất mà Nhà nước cấp Giấy chứng quyền sử dụng đất cho vợ chồng bà Lê Thị T được ký xác nhận ranh giới của ông Cao Minh X*".

[3] Đơn yêu cầu giải quyết ngày 08/4/2019, Đơn khiếu nại ngày 14/8/2019 của ông Cao Minh X có nội dung "*Việc Nhà nước cấp sổ cho hộ Anh lúc nào gia đình tôi không hề hay biết, chỉ thấy sổ cấp cuối năm 2018, tôi không*

hiếu khi thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì phải được đo đạc giới cận...".

[3.1] Đơn trình bày ngày 21/8/2019 của ông Cao Minh X có nội dung " ngày 14/8/2019, tôi có nhận...Thông báo về thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân huyện T ", "Tại sao từ năm 2002 UBND huyện T cấp sổ rồi mà mãi đến năm 2018 mới lại cấp đổi, cấp lại sổ mới".

Tại Đơn khởi kiện ngày 14/01/2020, của ông Cao Minh X có nội dung "Đề nghị Tòa án nhân dân huyện T hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số XX, tờ bản đồ số XX, diện tích 90,4m², tọa lạc tại thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi" .

[4] Ngày 26/5/2020, Tòa án nhân dân huyện T có Thông báo số 364/TB-TA cho ông Cao Minh X về việc Tòa án đã thu thập được tài liệu là "Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Lê Thị T".

[4.1] Tại Biên bản làm việc ngày 27/10/2022, với Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ông Phạm Văn N là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Cao Minh X trong vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 37/TLST-HC ngày 07/10/2022, trình bày các nội dung:

"Sau khi Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi thụ lý vụ án mà ông Đặng Ngọc A, bà Lê Thị T khởi kiện ông Cao Minh X năm 2019, ông N là người đại diện theo ủy quyền của ông X (tại vụ án dân sự sơ thẩm và phúc thẩm), ông N đã được Tòa án nhân dân huyện T cho sao chụp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 30/12/2002, số và sổ cấp Giấy chứng nhận XXXXXX/1750/2002/QĐ-UB (H), cấp cho bà Lê Thị T và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện T cấp ngày 01/12/2011, số XXXXXX, số vào sổ cấp giấy chứng nhận XXXX, cấp cho bà Lê Thị T và ông Đặng Ngọc A, thửa đất số XX, tờ bản đồ số XX, tại thị trấn S, huyện T, mà bà T và ông A nộp cho Tòa án nhân dân huyện T để làm căn cứ khởi kiện ông Cao Minh X.

Năm 2019, ông Cao Minh X đã gửi đơn khiếu nại việc Ủy ban nhân dân huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 30/12/2002, số và sổ cấp Giấy chứng nhận XXXXXX/1750/2002/QĐ-UB (H), cấp cho bà Lê Thị T và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện T cấp ngày 01/12/2011, số XXXXXX, số vào sổ cấp giấy chứng nhận XXXX, cấp cho bà Lê Thị T và ông Đặng Ngọc A thửa đất số XX, tờ bản đồ số XX, tại thị trấn S, huyện T đến Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh Quảng Ngãi, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi, UBND huyện T, UBND thị trấn S".

[5] Từ những viện dẫn nêu trên, thấy rằng vào tháng 4 năm 2019 ông Cao Minh X đã nhận biết được ông Đặng Ngọc A, bà Lê Thị T được UBND huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số XX, tờ bản đồ số XX, thị trấn S, huyện T, nên ông X đã có đơn khiếu nại và Đơn gửi Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi và Chủ tịch UBND huyện T, yêu cầu giải quyết việc UBND huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà T, ông A.

[5.1] Trong quá trình giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T, ngày 14/8/2019, ông Cao Minh X xác nhận ông nhận được Thông báo thụ lý vụ án số 45/TB-TLVA, của Tòa án nhân dân huyện T, trong Thông báo có nêu ông A, bà T nộp tài liệu là 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông X không đồng ý với việc UBND huyện T cấp giấy chứng nhận cho ông A, bà T. Do đó, ngày 14/01/2020 ông X có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông A, bà T. Đồng thời ông X nhận được Thông báo số 364/TB-TA của Tòa án nhân dân huyện T, Tòa án thông báo đã thu thập được tài liệu là "*Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Lê Thị T*"; Ngày 03/01/2020, ông Cao Minh X tham gia xem xét thẩm định tại chỗ đối với thửa đất số XX, tờ bản đồ số XX, thị trấn S, trong biên bản xem xét Tòa án ghi "*Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số XXXXXX ngày 01/12/2011 do UBND huyện T cấp cho ông Đặng Ngọc A, bà Lê Thị T, cấp lần đầu cho bà Lê Thị T vào ngày 30/12/2002 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số XXXXXX, số đo các cạnh của thửa đất đúng như Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*".

[5.2] Điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính quy định "*Thời hiệu khởi kiện đối với từng trường hợp được quy định như sau: 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc*", như vậy theo quy định của Luật tổ tụng hành chính, thì ông Cao Minh X có quyền khởi kiện quyết định hành chính là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện T cấp ngày 30/12/2002, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận XXXXXX/1750/2002/QĐ-UB (H), cấp cho bà Lê Thị T và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện T cấp ngày 01/12/2011, số XXXXXX, số vào sổ cấp giấy chứng nhận XXXX, cấp cho bà Lê Thị T và ông Đặng Ngọc A trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính đó.

[5.3] Khoản 4 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính quy định: "*Trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác làm cho người khởi kiện không khởi kiện được trong thời hạn quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này thì thời gian có sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hiệu khởi kiện*"; khoản 1 Điều 156 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định "*Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép*" và "*Trở ngại khách quan là những trở ngại do hoàn cảnh khách quan tác động làm cho người có quyền, nghĩa vụ dân sự không thể biết về quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm hoặc không thể thực hiện được quyền nghĩa vụ dân sự của mình*". Quá trình giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm từ ngày 14/8/2019, ông Cao Minh X nhận được Thông báo thụ lý vụ án số 45/TB-TLVA của Tòa án nhân dân huyện T, ông X không gặp trở ngại khách quan hay sự kiện bất khả kháng, nhưng ông đã không thực hiện quyền của ông được quy định tại Điều 5, 200, 202 Bộ luật tố tụng dân sự, hay

nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại các Điều 8, 115, 118 Luật tổ tụng hành chính.

[6] Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính, thì tính đến ngày 12/07/2021 ông Cao Minh X đã hết quyền khởi kiện vụ án hành chính theo quy định của Luật tổ tụng hành chính đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện T cấp ngày 30/12/2002, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận XXXXXX/1750/2002/QĐ-UB (H), cấp cho bà Lê Thị T và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện T cấp ngày 01/12/2011, số XXXXXX, số vào sổ cấp giấy chứng nhận XXXX, cấp cho bà Lê Thị T và ông Đặng Ngọc A. Bởi vì, ngày 8 tháng 4 năm 2019 (ngày UBND thị trấn S tiến hành hòa giải theo đơn yêu cầu của ông X) và ngày 03/01/2020 (ngày Tòa án nhân dân huyện T tiến hành xem xét tại chỗ thửa đất) ông X biết được UBND huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số XX, tờ bản đồ số XX, thị trấn S, huyện T cho ông A, bà T.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 37/2022/TLST-HC ngày 07/10/2022 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính*”, giữa:

Người khởi kiện: Ông Cao Minh X - Sinh năm 1930.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi;

Người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi;

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đặng Ngọc A, sinh năm 1960 và bà Lê Thị T, sinh năm 1962; địa chỉ: số X, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Ông Cao Minh X không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện này không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp theo quy định của pháp luật tổ tụng hành chính.

Ông Cao Minh X là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí hành chính sơ thẩm, nên miễn cho ông Cao Minh X tiền án phí hành chính sơ thẩm.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định

của Luật tố tụng hành chính./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Phương